

THÔNG BÁO

Về việc công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi
Kỳ thi tuyển sinh cao học Khóa 3 năm 2016

Căn cứ kế hoạch tuyển sinh cao học năm 2016 của trường Đại học Thủ Dầu Một.
Trường Đại học Thủ Dầu Một thông báo đến toàn thể thí sinh danh sách đủ điều kiện dự thi kỳ thi tuyển sinh cao học Khóa 3 năm 2016 như sau:

- | | |
|------------------------------|-------------|
| + Ngành kế toán: | 36 thí sinh |
| + Ngành Quản trị kinh doanh: | 38 thí sinh |
| + Ngành Hệ thống thông tin: | 35 thí sinh |
| + Ngành Khoa học Môi trường: | 22 thí sinh |
| + Ngành Ngôn ngữ Anh: | 23 thí sinh |
| + Ngành Văn học Việt Nam: | 18 thí sinh |
| + Ngành Công tác Xã hội: | 18 thí sinh |
| + Ngành Quản lý giáo dục: | 16 thí sinh |

(Danh sách đính kèm)

Đề nghị toàn thể thí sinh có tên trong danh sách nêu trên đến Phòng Đào tạo Sau Đại học nhận giấy báo dự thi. (thí sinh phải xuất trình CMND và biên lai lệ phí dự thi)

Ngày nhận giấy báo thi: từ ngày 03/12/2016 đến 10/12/2016.

Ngày thi chính thức: 17 và 18 tháng 12 năm 2016.

Nơi nhận:

- HT, các PHT;
- Thí sinh đăng ký dự thi;
- Website Trường;
- Lưu: VT, phòng ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



PGS-TS. Nguyễn Văn Hiệp



DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI
KỲ THI TUYỂN SINH CAO HỌC KHÓA 3 NĂM 2016

(Ban hành kèm theo Thông báo số: 48 /TB-ĐHTDM, ngày 06 tháng 12 năm 2016
của Hiệu trưởng trường Đại học Thủ Dầu Một)

TT	MHS	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự thi
1	QL006	Nguyễn Hoàng	An	Nam	22/08/1988	Bình Dương	Quản lý Giáo dục
2	XH009	Nguyễn Việt	An	Nam	09/04/1991	Bình Dương	Công tác Xã Hội
3	KT013	Võ Thanh	An	Nam	10/06/1989	Tây Ninh	Kế toán
4	KT012	Phạm Thị Hoàng	Ân	Nữ	10/07/1988	Bình Dương	Kế toán
5	XH012	Trần Tuấn	Anh	Nam	26/9/1978	Bình Dương	Công tác Xã Hội
6	QT006	Trần Thị Ngọc Hoàng	Anh	Nữ	15/06/1988	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
7	QT012	Nguyễn Lê Nhật	Anh	Nữ	21/03/1994	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
8	TH008	Nguyễn Thanh	Bảo	Nam	28/10/1982	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
9	TH033	Nguyễn Thế	Bảo	Nam	10/08/1985	Bình Thuận	Hệ thống Thông tin
10	QT002	Nguyễn Thị Hoàng	Cầm	Nữ	08/05/1989	Đắk Lắk	Quản trị kinh doanh
11	KT030	Võ Thanh	Châu	Nữ	29/10/1987	Bình Dương	Kế toán
12	AV009	Trần Thị	Chinh	Nữ	23/05/1994	Sông Bé	Ngôn ngữ Anh
13	QT010	Nguyễn Thị Minh	Chu	Nữ	28/12/1992	Phú Yên	Quản trị kinh doanh
14	XH018	Ngô Phú	Cường	Nam	07/07/1988	Phước Hòa	Công tác Xã Hội
15	MT018	Đỗ Nhật Minh	Cường	Nam	31/12/1993	Bình Dương	Khoa học Môi trường
16	TH009	Nguyễn Cao	Cường	Nam	22/10/1985	Hà Tĩnh	Hệ thống Thông tin
17	TH020	Phan Việt	Cường	Nam	10/02/1991	TT Huế	Hệ thống Thông tin
18	KT014	Tiêu Quốc	Cường	Nam	29/06/1976	Bình Dương	Kế toán
19	TH029	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	17/08/1988	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
20	XH005	Trần Quốc	Đạo	Nam	15/03/1983	Đồng Nai	Công tác Xã Hội
21	AV004	Lê Minh	Đạt	Nam	15/06/1978	Quảng Trị	Ngôn ngữ Anh
22	KT001	Nguyễn Thanh	Đạt	Nam	24/08/1982	Bình Dương	Kế toán
23	KT006	Lê Thành	Đạt	Nam	10/11/1994	Bình Dương	Kế toán
24	KT025	Lê Thị	Diễm	Nữ	24/03/1988	Long An	Kế toán
25	KT002	Nguyễn Ngọc	Điệp	Nữ	05/07/1980	Bình Dương	Kế toán
26	TH026	Ngô Thị Ngọc	Dịu	Nữ	28/06/1980	Nghệ An	Hệ thống Thông tin
27	QT005	Đoàn Hữu	Đồng	Nam	13/09/1991	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
28	QT033	Trần Trung	Đức	Nam	07/09/1991	Điện Biên	Quản trị kinh doanh
29	XH017	Vũ Thị	Dung	Nữ	20/06/1982	Hải Dương	Công tác Xã Hội
30	AV014	Đặng Anh	Dũng	Nam	12/01/1988	Bình Dương	Ngôn ngữ Anh
31	MT016	Trần Quốc	Dũng	Nam	17/01/1992	Ninh Thuận	Khoa học Môi trường

32	TH010	Nguyễn Anh	Dũng	Nam	08/11/1986	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
33	TH015	Trịnh Văn	Dũng	Nam	13/10/1976	Thanh Hóa	Hệ thống Thông tin
34	QT037	Phan Ngọc	Dương	Nam	02/09/1989	Nghệ An	Quản trị kinh doanh
35	XH011	Hứa Trọng	Duy	Nam	05/10/1991	Bình Dương	Công tác Xã Hội
36	TH006	Tô Văn	Duy	Nam	17/10/1993	Sông Bé	Hệ thống Thông tin
37	QL015	Bùi Thị Mỹ	Duyên	Nữ	05/03/1983	Bình Dương	Quản lý Giáo dục
38	QT007	Nguyễn Điền	Giang	Nam	14/05/1990	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
39	TH016	Hồ Ngọc	Giàu	Nữ	02/04/1985	Bến Tre	Hệ thống Thông tin
40	KT016	Nguyễn Ngọc	Giàu	Nam	28/06/1993	Bình Dương	Kế toán
41	XH010	Hoàng Thị Ngọc	Hà	Nữ	25/11/1975	Phước Long	Công tác Xã Hội
42	XH016	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	02/02/1982	Quảng Trị	Công tác Xã Hội
43	QT035	Huỳnh Cẩm	Hằng	Nữ	19/04/1994	Sông Bé	Quản trị kinh doanh
44	QL002	Trần Thân Nữ Thanh	Hạnh	Nữ	11/07/1976	Hậu Giang	Quản lý Giáo dục
45	KT007	Lê Vũ	Hạnh	Nữ	13/09/1982	Sông Bé	Kế toán
46	KT023	Nguyễn Thị	Hạnh	Nữ	25/11/1984	Bình Dương	Kế toán
47	KT036	Trần Hồng	Hạnh	Nữ	26/04/1987	Bình Dương	Kế toán
48	TH007	Phạm Thị	Hào	Nữ	20/05/1987	Nghệ An	Hệ thống Thông tin
49	QT017	Đỗ Thị Mai	Hậu	Nữ	20/09/1990	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
50	QL014	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	26/02/1980	Bình Dương	Quản lý Giáo dục
51	AV008	Phạm Nguyễn Minh	Hiếu	Nữ	11/09/1990	TPHCM	Ngôn ngữ Anh
52	QT009	Phan Trung	Hiếu	Nam	16/01/1985	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
53	QL001	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	01/07/1977	Thanh Hóa	Quản lý Giáo dục
54	TH018	Trần Đức	Hoàn	Nam	14/11/1981	Thái Nguyên	Hệ thống Thông tin
55	QT031	Trần Quốc	Hoàn	Nam	12/12/1993	Sông Bé	Quản trị kinh doanh
56	VH016	Lê Minh	Hoàng	Nam	12/9/1971	Bình Dương	Văn học Việt Nam
57	MT003	Nguy	Hoàng	Nam	06/04/1994	Bình Dương	Khoa học Môi trường
58	QT038	Nguyễn Lê Minh	Hoàng	Nam	14/10/1993	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
59	XH014	Nguyễn Thị Lệ	Hồng	Nữ	25/05/1983	Bình Dương	Công tác Xã Hội
60	VH007	Lê Thị	Huệ	Nữ	16/08/1994	Thanh Hóa	Văn học Việt Nam
61	MT006	Nguyễn Tấn	Hùng	Nam	30/07/1993	Bình Dương	Khoa học Môi trường
62	VH001	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	Nữ	06/04/1984	Phú Yên	Văn học Việt Nam
63	VH013	Nguyễn Thị	Hương	Nữ	23/04/1984	Thanh Hóa	Văn học Việt Nam
64	TH022	Nguyễn Thị Thanh	Hương	Nữ	15/03/1986	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
65	TH005	Trần Quang	Huy	Nam	22/05/1977	Bình Phước	Hệ thống Thông tin
66	KT019	Trần Thanh	Huy	Nam	23/09/1991	Bình Dương	Kế toán
67	VH009	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	16/09/1993	Thái Bình	Văn học Việt Nam
68	AV012	Đường Mạnh	Kế	Nam	05/09/1991	Thanh Hóa	Ngôn ngữ Anh
69	TH021	Trần Nguyễn Bảo	Khanh	Nữ	28/02/1981	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
70	XH006	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	05/10/1989	Đồng Tháp	Công tác Xã Hội
71	MT004	Lê Duy	Khánh	Nam	09/09/1994	TPHCM	Khoa học Môi trường
72	TH002	Trần Quốc	Khánh	Nam	21/11/1975	Ninh Bình	Hệ thống Thông tin
73	AV007	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	16/08/1993	Bình Dương	Ngôn ngữ Anh
74	TH011	Lâm Đại	Khoa	Nam	27/08/1988	Kiên Giang	Hệ thống Thông tin

75	TH014	Hồ Ngọc Trung	Kiên	Nam	18/03/1990	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
76	MT011	Nguyễn Thị Thanh	Kiều	Nữ	10/09/1994	Bình Dương	Khoa học Môi trường
77	VH011	Vũ Thị	Là	Nữ	21/02/1982	Nam Định	Văn học Việt Nam
78	VH017	Vi Thị Tâm	Lai	Nữ	04/03/1978	Quảng Ngãi	Văn học Việt Nam
79	VH002	Nguyễn Thị Cẩm	Lan	Nữ	16/09/1991	Bình Dương	Văn học Việt Nam
80	MT020	Đặng Thị	Lan	Nữ	18/09/1988	Bắc Ninh	Khoa học Môi trường
81	TH023	Trà Nhất	Lan	Nam	15/06/1985	TPHCM	Hệ thống Thông tin
82	QT004	Võ Ngọc	Lê	Nam	04/12/1989	Bình Định	Quản trị kinh doanh
83	KT029	Cao Thị Kim	Liên	Nữ	01/12/1989	Bình Phước	Kế toán
84	MT005	Đỗ Nhật	Linh	Nữ	08/02/1993	Bình Dương	Khoa học Môi trường
85	TH031	Lê Thị Hồng	Linh	Nữ	07/02/1984	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
86	KT003	Lê Hoàng Thảo	Linh	Nữ	25/09/1991	Sông Bé	Kế toán
87	KT033	Nguyễn Thị Hải	Linh	Nữ	13/10/1994	Đồng Nai	Kế toán
88	KT015	Nguyễn Thị Thúy	Loan	Nữ	06/03/1990	Bình Dương	Kế toán
89	QT003	Nguyễn Thị	Loan	Nữ	09/12/1993	Đồng Tháp	Quản trị kinh doanh
90	QT020	Lê Thị Mỹ	Loan	Nữ	10/04/1993	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
91	QT028	Nguyễn Thị Thu	Loan	Nữ	29/01/1990	TPHCM	Quản trị kinh doanh
92	QT032	Trần Thanh	Loan	Nữ	10/10/1984	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
93	MT021	Phạm Phú	Lộc	Nam	07/03/1992	Bình Phước	Khoa học Môi trường
94	QT036	Chung Lý	Luận	Nam	27/10/1983	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
95	VH014	Trần Thị	Lương	Nữ	05/11/1987	Ninh Bình	Văn học Việt Nam
96	VH004	Ngô Thị Hoài	Lưu	Nữ	06/01/1993	Quảng Bình	Văn học Việt Nam
97	AV011	Nguyễn Thị	Mến	Nữ	02/09/1991	Bắc Ninh	Ngôn ngữ Anh
98	KT027	Phạm Ngọc Long	Mi	Nữ	24/10/1994	Sông Bé	Kế toán
99	TH013	Nguyễn Bình	Minh	Nam	28/09/1976	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
100	QT016	Đặng Hoàn	Mỹ	Nữ	08/10/1989	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
101	VH018	Lê Phương	Nga	Nữ	01/04/1985	Bình Dương	Văn học Việt Nam
102	AV019	Bùi Thị Tuyết	Nga	Nữ	13/04/1992	Quảng Ngãi	Ngôn ngữ Anh
103	TH003	Trương Thị	Nga	Nữ	1981	Nghệ An	Hệ thống Thông tin
104	XH008	Huỳnh Văn	Ngân	Nam	17/07/1985	Bình Dương	Công tác Xã Hội
105	KT031	Nguyễn Huỳnh Kim	Ngân	Nữ	15/10/1991	Biên Hòa	Kế toán
106	TH027	Hoàng Trọng	Nghĩa	Nam	26/01/1979	Ninh Bình	Hệ thống Thông tin
107	KT020	Huỳnh Giang Trọng	Nghĩa	Nữ	20/02/1982	Sông Bé	Kế toán
108	KT011	Lang Thị Hồng	Ngọc	Nữ	09/09/1994	Sông Bé	Kế toán
109	KT034	Lương Thế	Ngọc	Nam	13/12/1978	Bình Dương	Kế toán
110	KT008	Lê Hoàng Thảo	Nguyên	Nữ	12/08/1994	TPHCM	Kế toán
111	KT009	Võ Hoàng Phương	Nguyên	Nữ	03/10/1986	Bình Dương	Kế toán
112	QT001	Nguyễn Đình Quốc	Nguyên	Nam	04/07/1988	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
113	TH004	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	08/02/1985	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
114	XH001	Trần Chí	Nhân	Nam	30/04/1984	Kiên Giang	Công tác Xã Hội
115	KT010	Huỳnh Yến	Nhi	Nữ	13/10/1989	Bình Dương	Kế toán
116	XH002	Nguyễn Thụy Tố	Như	Nữ	01/05/1993	Sông Bé	Công tác Xã Hội
117	MT010	Nguyễn Trà Phương	Nhung	Nữ	22/09/1994	Sông Bé	Khoa học Môi trường

118	MT012	Nguyễn Thị	Nhung	Nữ	01/06/1984	Thanh Hóa	Khoa học Môi trường
119	VH015	Phạm Thị Út	Nhứt	Nữ	01/03/1988	Bình Dương	Văn học Việt Nam
120	MT007	Ngô Hoàng	Phong	Nam	31/07/1991	An Giang	Khoa học Môi trường
121	KT024	Trần Tấn	Phong	Nam	22/02/1988	Bình Dương	Kế toán
122	TH001	Đặng Như	Phú	Nam	02/09/1982	TT Huế	Hệ thống Thông tin
123	QT015	Phạm Trần	Phú	Nam	19/11/1988	Đồng Nai	Quản trị kinh doanh
124	XH003	Lê Đình Minh	Phụng	Nam	13/08/1987	Bình Dương	Công tác Xã Hội
125	MT002	Đoàn Văn	Phước	Nam	10/08/1994	Quảng Ngãi	Khoa học Môi trường
126	AV018	Mai Thị	Phuong	Nữ	07/08/1981	Nam Định	Ngôn ngữ Anh
127	AV022	Lê Thị Mai	Phuong	Nữ	06/05/1994	Thanh Hóa	Ngôn ngữ Anh
128	QT019	Lê Thanh	Phuong	Nam	18/09/1987	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
129	KT017	Mai Ngọc	Phượng	Nữ	29/09/1993	Bình Dương	Kế toán
130	KT035	Nguyễn Thị Kim	Phượng	Nữ	14/01/1988	Bình Dương	Kế toán
131	AV001	Lê Ngọc	Quý	Nữ	11/11/1993	Bình Dương	Ngôn ngữ Anh
132	QL010	Ngô Văn	Quyền	Nam	11/10/1978	Thái Bình	Quản lý Giáo dục
133	VH012	Trần Nữ Lê	Quỳnh	Nữ	15/02/1987	Đắk Lắk	Văn học Việt Nam
134	QT018	Tô Phương	Quỳnh	Nữ	15/05/1994	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
135	TH028	Đặng Thị Hồng	Sâm	Nữ	02/01/1984	Nghệ An	Hệ thống Thông tin
136	MT017	Hồ Văn	Sinh	Nam	10/11/1988	Bình Dương	Khoa học Môi trường
137	QL005	Nguyễn Thanh	Son	Nam	1979	Bình Dương	Quản lý Giáo dục
138	MT001	Nguyễn Phong	Son	Nam	25/05/1993	Bình Dương	Khoa học Môi trường
139	TH012	Nguyễn Kim	Son	Nam	05/04/1974	Bình Định	Hệ thống Thông tin
140	QT030	Nguyễn Thanh	Tâm	Nữ	27/04/1988	TPHCM	Quản trị kinh doanh
141	KT022	Phan Hồng	Thắm	Nữ	15/03/1992	Bình Dương	Kế toán
142	QT034	Mai Thị Hoài	Thanh	Nữ	07/11/1992	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh
143	QL009	Nguyễn Văn	Thành	Nam	06/07/1977	Thái Bình	Quản lý Giáo dục
144	KT026	Hoàng Văn	Thành	Nam	31/12/1977	Hà Nội	Kế toán
145	VH008	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	20/09/1991	Thanh Hóa	Văn học Việt Nam
146	XH015	Võ Thị Bích	Thảo	Nữ	15/08/1983	Bình Dương	Công tác Xã Hội
147	KT004	Bùi Dương Phương	Thảo	Nữ	26/07/1989	TPHCM	Kế toán
148	QT011	Hồ Võ Thị Thu	Thảo	Nữ	20/10/1990	Đắk Lắk	Quản trị kinh doanh
149	QT022	Nguyễn Thị Xuân	Thảo	Nữ	26/10/1974	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
150	QT025	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	20/08/1993	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
151	QT029	Lê Đăng Phương	Thảo	Nữ	18/06/1993	Sông Bé	Quản trị kinh doanh
152	AV006	Loan Văn	Thêm	Nam	02/02/1985	Đồng Nai	Ngôn ngữ Anh
153	XH013	Phạm Công	Thiện	Nam	30/08/1994	Bình Dương	Công tác Xã Hội
154	QT026	Phạm Huy	Thông	Nam	03/10/1988	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
155	AV020	Phạm Thị	Thu	Nữ	11/06/1982	Hà Tĩnh	Ngôn ngữ Anh
156	QL012	Nguyễn Thị	Thuận	Nữ	30/05/1985	Hà Tây	Quản lý Giáo dục
157	TH035	Huỳnh Văn	Thường	Nam	01/02/1982	Tiền Giang	Hệ thống Thông tin
158	KT032	Võ Mộng	Thường	Nữ	16/02/1986	Bình Dương	Kế toán
159	QL011	Trần Thị	Thúy	Nữ	02/08/1985	Bình Dương	Quản lý Giáo dục
160	VH003	Nguyễn Tiến	Thúy	Nữ	23/11/1985	Bình Dương	Văn học Việt Nam

161	AV010	Võ Thị Bích	Thủy	Nữ	1988	Bình Dương	Ngôn ngữ Anh
162	QT013	Cao Hà Thu	Thủy	Nữ	02/04/1992	Bình Định	Quản trị kinh doanh
163	TH025	Đặng Ngọc	Tiến	Nam	09/10/1978	Bình Định	Hệ thống Thông tin
164	KT021	Trần Thị Bích	Tiền	Nữ	15/01/1989	Bình Dương	Kế toán
165	QT014	Nguyễn Trọng	Tinh	Nam	30/10/1992	Bình Phước	Quản trị kinh doanh
166	QL003	Nguyễn Hữu	Toán	Nam	28/05/2075	Hà Nội	Quản lý Giáo dục
167	AV017	Lê Thị Phương	Trâm	Nữ	23/05/1983	Kon Tum	Ngôn ngữ Anh
168	MT019	Phạm Thị Ngọc	Trâm	Nữ	12/04/1994	Bình Dương	Khoa học Môi trường
169	KT018	Nguyễn Thị Huỳnh	Trâm	Nữ	18/04/1991	Bình Dương	Kế toán
170	QT027	Trần Bích	Trâm	Nữ	06/02/1994	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
171	AV015	Trần Thu	Trân	Nữ	05/11/1981	TPHCM	Ngôn ngữ Anh
172	VH010	Hoàng Thị Thu	Trang	Nữ	17/04/1988	Thanh Hóa	Văn học Việt Nam
173	AV003	Bùi Thị Phương	Trang	Nữ	01/10/1993	Sông Bé	Ngôn ngữ Anh
174	MT009	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	20/02/1993	Bắc Ninh	Khoa học Môi trường
175	TH024	Nguyễn Thụy Đoan	Trang	Nữ	25/04/1980	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
176	MT022	Huỳnh Minh	Trí	Nam	13/08/1993	Bình Dương	Khoa học Môi trường
177	TH032	Nguyễn Minh	Trí	Nam	21/02/1988	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
178	MT015	Nguyễn Hoa Hương	Trinh	Nữ	07/11/1991	Bình Dương	Khoa học Môi trường
179	QL016	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	07/09/1969	Bình Thuận	Quản lý Giáo dục
180	AV013	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	06/08/1988	Bình Dương	Ngôn ngữ Anh
181	AV023	Lê Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	01/01/1977	Bình Dương	Ngôn ngữ Anh
182	XH007	Ngô Thị Thanh	Trúc	Nữ	03/10/1994	Bình Dương	Công tác Xã Hội
183	AV005	Võ Thành	Trung	Nam	02/08/1993	Đồng Nai	Ngôn ngữ Anh
184	AV021	Nguyễn Hiếu	Trung	Nam	03/04/1970	Bạc Liêu	Ngôn ngữ Anh
185	QT024	Tất	Trung	Nam	30/03/1993	TPHCM	Quản trị kinh doanh
186	TH019	Hoàng Xuân	Trường	Nam	11/07/1973	Nam Định	Hệ thống Thông tin
187	QL007	Nguyễn Dak Anh	Tuấn	Nam	10/09/1987	Bình Dương	Quản lý Giáo dục
188	MT014	Lê Thanh	Tùng	Nam	13/10/1994	Bình Dương	Khoa học Môi trường
189	TH017	Nguyễn Văn	Tùng	Nam	20/01/1984	Bắc Giang	Hệ thống Thông tin
190	QL013	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	11/08/1978	Long An	Quản lý Giáo dục
191	TH030	Trần Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	11/10/1986	Sông Bé	Hệ thống Thông tin
192	MT013	Mai Ánh	Tuyết	Nữ	26/11/1982	Thanh Hóa	Khoa học Môi trường
193	VH005	Vương Thị	Vân	Nữ	08/03/1993	Sông Bé	Văn học Việt Nam
194	AV002	Nguyễn Thị Bích	Vân	Nữ	09/10/1979	Bình Dương	Ngôn ngữ Anh
195	XH004	Lê Tuyết	Vân	Nữ	10/12/1982	Hà Nội	Công tác Xã Hội
196	QL008	Dương Thanh	Viết	Nam	20/10/1979	Hà Tĩnh	Quản lý Giáo dục
197	QL004	Nguyễn Anh	Viết	Nam	20/02/1981	Bình Dương	Quản lý Giáo dục
198	VH006	Từ Văn	Viết	Nam	1994	Sông Bé	Văn học Việt Nam
199	TH034	Bùi Lê Hoài	Viết	Nam	11/11/1990	Bình Dương	Hệ thống Thông tin
200	AV016	Trần Thị Hoa	Vinh	Nữ	10/07/1984	Hà Tĩnh	Ngôn ngữ Anh
201	QT021	Đinh Thị	Vui	Nữ	02/10/1989	Thái Bình	Quản trị kinh doanh
202	MT008	Đặng Minh	Vương	Nam	05/11/1982	Bình Dương	Khoa học Môi trường
203	QT008	Quách Thế	Vương	Nam	02/08/1986	Sông Bé	Quản trị kinh doanh

204	KT005	Ngô Hoa Tiên	Vy	Nữ	26/09/1992	Sông Bé	Kế toán
205	QT023	Nguyễn Hữu	Yên	Nam	06/06/1977	Bình Dương	Quản trị kinh doanh
206	KT028	Vũ Thị Hải	Yên	Nữ	10/05/1987	Gia Lai	Kế toán

Danh sách gồm có 206 thí sinh.